TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HK1** **TỈNH H2 TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 02/2024/HSST Ngày: 18/01/2024	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HK1, TỈNH H2 TĨNH

- TH2nh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quốc Thảo và ông Phạm Nghạch.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị H2 - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hk1, tỉnh H2 Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hk1 tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 18/01/2024 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hk1, tỉnh H2 Tĩnh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2023/HSST, ngày 04/12/2023; Theo quyết Đ đưa vụ án ra xét xử số: 02/2024/QĐXXST-HS, ngày 05/01/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đ Q Đ**; Tên gọi khác: Không; sinh ngày: 02/10/1984; nơi sinh: Xã HL, huyện HK, tỉnh H2 Tĩnh; nơi cư trú: Xóm 02, Xã HL1, huyện Hk1, tỉnh H2 Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Văn A1 và bà Nguyễn Thị; Vợ: Cao Thị H1; Con: 02 đứa (đứa lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2016); Chức vụ chính quyền, đoàn thể: Không; Tiền án, tiền sự: Không Nhân thân: Ngày 27/11/2007 bị Toà án nhân dân huyện Thuận An (nay là thị xã Thuận An), tỉnh Bình Dương xử phạt 12 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản", chấp H2nh xong, đã được xóa an tích. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 19/9/2023 cho đến nay. Có mặt.

- *Bị hại:* Ông P V B, sinh năm: 1974; địa chỉ: Xóm 02, Xã HL1, huyện Hk1, tỉnh H2 Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Chị Cao Thị H1, sinh năm 1986; địa chỉ: Xóm 02, Xã HL1, huyện Hk1, tỉnh H2 Tĩnh. Có mặt.

+ Anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1985; địa chỉ: Xóm 04, Xã HL1, huyện Hk1, tỉnh H2 Tĩnh. Vắng mặt.

+ Chị Trần Thị H2, sinh năm 1979; địa chỉ: Xóm 02, Xã HL1, huyện Hk1, tỉnh H2 Tĩnh. Có mặt.

+ Chị Đinh Thị N1, sinh năm 1981; địa chỉ: Xóm 03, Xã HL1, huyện Hk1, tỉnh H2 Tĩnh. Có mặt.

+ Anh Võ Văn TH1, sinh năm 1991; địa chỉ: Xóm 02, Xã HL1, huyện Hk1, tỉnh H2 Tĩnh. Vắng mặt.

+ Anh Trần Văn L1 sinh năm 1978; địa chỉ: Xóm 02, Xã HL1, huyện Hk1, tỉnh H2 Tĩnh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đ Q Đ và chị Cao Thị H1, trú tại xóm 02, Xã HL1, huyện Hk1, tỉnh H2 Tĩnh là vợ chồng có đăng ký kết hôn vào năm 2007. Quá trình sinh sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, cuối năm 2022, Đ đi làm ăn ở miền Nam thì nghe thông tin chị H1 ở nH2 có quan hệ tình cảm với ông P V B, sinh năm 1974, trú cùng thôn. Ngày 14/01/2023, Đ về nH2 để đón tết Nguyên đán và kiểm tra thông tin việc vợ có quan hệ tình cảm với người khác. Ngày 15/01/2023, Đ nói với chị H1 sẽ đi H2 Nội thăm em gA1 nhưng Đ không đi H2 Nội mà ra thị trấn Hk1 thuê nH2 nghỉ ở lại để chờ cơ hội bắt quả tang vợ ngoại tình với người khác.

Khoảng 17 giờ ngày 16/01/2023, Đ thuê xe ôm đi từ thị trấn Hk1 về nH2 nhưng không vào nH2 mà đứng trong khu vực vườn cây keo lá tràm trước nH2 để theo dõi vợ. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Đ phát hiện thấy ông B đi vào nH2 mình nói chuyện với chị H1 khoảng 02 phút thì ra về. Đ cho rằng có thể ông B đã phát hiện thấy mình nên Đ không theo dõi nữa mà đi vào nH2 ăn cơm cùng với hai con là Đinh Bảo N và Đinh Thị Bảo L, lúc này chị H1 thấy Đ nhưng hai người không nói chuyện với nhau. Sau khi ăn cơm xong, Đ lấy chiếc đèn pin đi ra vườn cây keo lá tràm tiếp tục theo dõi. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Đ phát hiện thấy ông B đến nH2, rồi đi vào phòng ngủ của vợ chồng Đ, đóng cửa và tắt đèn điện. Lúc này, do ức chế, bức xúc khi thấy ông B đi vào phòng ngủ của mình và nghĩ ông B vào phòng ngủ để quan hệ tình dục với vợ mình nên Đ đi vào nH2 bếp lấy 01 chiếc dao (tH1 gọi là dao canh) đi đến trước cửa phòng ngủ theo dõi thì nghe tiếng nói chuyện giữa ông B và chị H1 nên Đ đạp cửa vào phòng rồi bật đèn pin lên thì thấy ông B và chị H1 đang nằm ôm nhau trên giường (ông B đã cởi áo khoác ngoài). Thấy vậy ông B và chị H1 ngồi dậy nên Đ cầm dao đe dọa, uy hiếp và yêu cầu ông B thừa nhận có quan hệ bất chính với vợ mình thì mới cho ông B ra về. Do ông B không thừa nhận nên Đ dùng bản dao đánh nhẹ hai cA1 vào má của ông B với mục đích đe dọa nhưng ông B vẫn không thừa nhận mà lấy dép để ra về thì Đ đá dép của ông B ra xa. Ông B nhảy lên đạp mạnh vào ngực Đ làm Đ ngã ra sàn nH2. Thấy vậy chị H1 chạy lại ôm lấy ông B. Do bị đạp ngã đau nhưng chị H1 không lại đỡ Đ dậy mà chạy lại ôm B làm cho Đ càng thêm bức xúc nên đã dùng dao chém liên tiếp vào người ông B. Khi nhìn thấy ông B bị chảy máu thì Đ dừng lại không chém nữa mà nhờ người gọi Công an xã đến giải quyết. Sau khi Công an xã và người nH2 của ông B đến thì ông B mới thừa nhận

có quan hệ tình cảm nam nữ với chị Cao Thị H1 và trước đó đã hai lần quan hệ tình dục với nhau tại nH2 của Đ. Lúc này Đ mới đồng ý để mọi người đưa ông B đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện Hk1, tỉnh H2 Tĩnh.

Tại Kết luận số: 19/TgT, ngày 27/01/2023 của Trung tâm pháp y và giám Đ y khoa tỉnh H2 Tĩnh kết luận: Vùng trán đỉnh vết thương kích thước 06cm x 0,6cm, tỷ lệ TTCT là 03%; Vùng cổ bên trA1 vết thương kích thước 1,5cm x 0,2cm tỷ lệ TTCT là 02%; Vết thương mặt gan bàn tay trA1 từ ô mô út đến ô mô cA1 kích thước 12cm x 0,2cm, đứt gân gấp ngón III, IV,V, đứt gân duỗi ngón V, đứt nhánh thần kinh giữa, đã phẫu thuật khẩu nối gân, thần kinh giữa tỷ lệ TTCT là 03%; Gãy xương bản V bàn tay trA1 đã phẫu thuật còn phương tiện kết hợp xương tỷ lệ TTCT là 08%; Vết thương từ đốt 1 đến đốt 3 ngón III bàn tay trA1 kích thước 07cm x 0,3cm tỷ lệ TTCT là 02%; Gãy xương đốt 2 ngón III bàn tay trA1 tỷ lệ TTCT là 01%; Hiện tại bàn tay trA1 đang cố Đ bằng nẹp bột, chưa đánh giá vận động bàn tay, ngón tay và tổn thương nhánh thần kinh giữa. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám Đ là 18%. Thương tích do vật sắc tác động vào gây nên.

Tại Kết luận giám Đ bổ sung số: 127/KLTTCT-TTPY&GĐYK, ngày 02/6/2023 của Trung tâm pháp y và giám Đ y khoa kết luận: Tổn thương nhánh thần kinh giữa bản tay trA1, tỷ lệ TTCT là 11%; Mất vận động ngón 3 bàn tay trA1, tỷ lệ TTCT là 05%; Mất vận động ngón 4 bàn tay trA1, tỷ lệ TTCT là 04%; Mất vận động ngón 5 bàn tay trA1, tỷ lệ TTCT là 03%. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh P V B là 21%. Tại bản kết luận giám Đ pháp y số 19/TgT, ngày 27/01/2023 đối với anh P V B tại thời điểm giám Đ là 18%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh P V B tại thời điểm giám Đ là 35%.

* *Vật chứng vụ án, gồm:* Thu giữ 01 con dao, cán bằng gỗ tròn dài 13,3cm; phần lưỡi dao bằng kim loại dài 26,7cm và 01 chiếc đèn pin màu tím, loại đèn đội đầu, trên đèn và phần dây có ghi chữ "Yến Quân". Các vật chứng này đã chuyển Chi cục Thi H2nh án dân sự huyện Hk1, tỉnh H2 Tĩnh.

* *Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại ông P V B yêu cầu bị cáo Đ Q Đ bồi tH1 tổng số tiền 258.568.671 đồng, bao gồm: Tiền tổn hại sức khoẻ, tinh thần; tiền chi phí điều trị; tiền công lao động trong quá trình điều trị, tiền công người chăm sóc. Hiện nay bị cáo Đ chưa bồi tH1, yêu cầu giải quyết theo quy Đ pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số: 59/CT-VKS-HS, ngày 30/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hk1, tỉnh H2 Tĩnh truy tố bị cáo Đ Q Đ về tội "Cố ý gây thương tích trong trạng thA1 tinh thần bị kích động mạnh" theo quy Đ khoản 1 Điều 135 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết Đ truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử, xử:

- *Về trách nhiệm hình sự*: Căn cứ khoản 1 Điều 135, khoản 1 Điều 36, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đ Q Đ mức án từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ, miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích trong trạng thA1 tinh thần bị kích động mạnh".

- *Về trách nhiệm dân sự:* Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, các Điều 357, 584, 585, 586, 588, 591 Bộ luật Dân sự và Điều 7 Nghị quyết số: 02/2022/NQ-HĐTP, ngày 06/9/2022 Hội đồng thẩn phán Tòa án nhân dân Tối cao, buộc bị cáo Đ Q Đ phải bồi tH1 cho bị hại ông P V B các khoản sau, gồm: Chi phí khám bệnh, chữa bệnh có hóa đơn 23.873.428 đồng; Tiền thuê xe chở đi cấp cứu, điều trị tại các bệnh viện 7.690.000 đồng; Chi phí bồi dưỡng sức khỏe cho bị hại 10.045.000 đồng; Thu nhập thực tế bị mất của bị hại 36.300.000; Chi phí hợp lý phần thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc bị hại trong thời gian điều trị 9.500.000 đồng; Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần 15.000.000 đồng. Như vậy số tiền bị hại ông P V B đã chi ra và thiệt hại là: 102.408.428 đồng, nhưng theo quy Đ pháp luật về bồi tH1 thiệt hại ngoài hợp đồng và xét lỗi trong vụ án bị hại cũng có lỗi lớn của ông P V B là 30%, lỗi bị cáo Đ Q Đ là 70%, thì 102.408.428 đồng - 30% (là 30.722.528 đồng) = 71.685.900 đồng. Tổng toàn bộ buộc bị cáo Đ Q Đ phải bồi tH1 cho bị hại ông P V B số tiền: 71.658.900 đồng.

- *Vật chứng vụ án:* Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, để tịch thu, tiêu hủy: 01 con dao, cán bằng gỗ tròn dài 13,3 cm; phần lưỡi dao bằng kim loại dài 26,7cm và 01 chiếc đèn pin màu tím, loại đèn đội đầu, trên đèn và phần dây có ghi chữ Yến Quân, vì đây là vật liên quan đến tội phạm và không có giá trị sử dụng.

Bị cáo, bị hại thừa nhận nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố là đúng, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN Đ CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận Đ như sau:

[1] Về những người tham gia tố tụng: Những người làm chứng anh Nguyễn Văn T1, anh Võ Văn TH1 và anh Trần Văn Lựu đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, tuy nhiên những người này đều vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Bị cáo, bị hại và Đại diện Viện kiểm sát không yêu cầu Tòa án hoãn phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy sự vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến quá trình làm sáng tỏ diễn biến trong vụ án nên quyết Đ tiếp tục xét xử phiên tòa theo thủ tục chung.

[2] Về tình tiết Đ tội, Đ khung, tính chất mức độ H2nh vi phạm tội:

- Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Đ Q Đ đã khai nhận toàn bộ H2nh vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với lời khai bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng; phù hợp biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, các bản tường trình, biên bản sơ đồ hiện trường; hồ sơ bệnh án, bản kết luận giám Đ pháp y về thương tích, kết luận giám Đ bổ sung, các biên bản làm việc và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; phù hợp với Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát. Vì vậy có đủ cơ sở khẳng Đ vào khoảng 19 giờ ngày 16/01/2023, tại nH2 ở của Đ Q Đ và chị Cao Thị H1 ở xóm 02, Xã HL1, huyện Hk1, tỉnh H2 Tĩnh, khi Đ Q Đ phát hiện thấy ông P V B và vợ mình là chị Cao Thị H1 đang nằm ôm nhau trên giường trong

phòng ngủ của vợ chồng, do ức chế, bức xúc việc ông P V B có quan hệ bất chính với vợ của mình mà còn dùng chân đạp vào ngực làm Đ ngã ra sàn nH2 nên Đ đã dùng dao chém nhiều nhát vào vùng đầu, cổ và bàn tay trA1 của ông B, gây tổn thương cơ thể 35%, H2nh vi đó của bị cáo Đ Q Đ đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích trong trạng thA1 tinh thần bị kích động mạnh", tội phạm và hình phạt được quy Đ tại khoản 1 Điều 135 Bộ luật hình sự. Việc truy tố và xét xử bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không có gì oan sai.

- Vụ án thuộc loại tội ít phạm nghiêm trọng, H2nh vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội và gây hoang mang lo lắng cho mọi người. Xét về nguyên nhân phạm tội cũng như lỗi trong vụ án thì bị hại có một phần lỗi lớn vì do ông P V B có quan hệ bất chính, trA1 pháp luật với chị Cao Thị H1 là vợ hợp pháp của bị cáo Đ đã ghen tuông dồn nén lâu ngày, vào tối ngày 16/01/2023 khi bị cáo Đ phát hiện ông B đang nằm trên giường ở trong phòng ngủ vợ chồng với chị H1, thì ông B đã dùng chân đạp mạnh vào ngực Đ, do H2nh vi của ông B là trA1 pháp luật nghiệm trọng, trA1 với thuần phong mỹ tục của người Việt Nam đã xâm phạm đến sức khỏe, danh dự của bị cáo Đ nên Đ đã dùng dao chém nhiều nhát vào người ông B gây thương tích trong trạng thA1 tinh thần bị kích động mạnh. Vì vậy Hội đồng xét xử, cần xử bị cáo mức án tương xứng với tính chất H2nh vi phạm tội để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung như lời đề nghị mức hình phạt của Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay.

[3] Về các tình tiết nhân thân, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng, tiền sự: Không. Nhưng bị cáo có nhân thân xấu, ngày 27/11/2007 bị Toà án nhân dân huyện Thuận An (nay là thị xã Thuận An), tỉnh Bình Dương xử phạt 12 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản", nhưng bị cáo không coi đây là bài học kinh nghiệm cho mình mà vẫn tiếp tục vi phạm.

- Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã tH2nh khẩn khai báo nên cần căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo một phần.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử cần căn cứ vào phạm vi yêu cầu bồi tH1 của bị hại, quy Đ pháp luật dân sự về bồi tH1 thiệt hại ngoài hợp đồng và khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, các Điều 357, 584, 585, 586, 588, 591 Bộ luật dân sự và Điều 7 Nghị quyết số: 02/2022/NQ-HĐTP, ngày 06/9/2022 Hội đồng thẩn phán Tòa án nhân dân Tối Cao buộc bị cáo Đ Q Đ phải bồi tH1 cho bị hại ông P V B các khoản như sau:

- Các khoản chi phí điều trị của ông B xuất trình được hóa đơn, chứng từ, biên lai trong thời gian nằm điều trị tại các bệnh viện và sau khi ra viện: T1 toán tại phòng khám Nhân Đức ngày 16/01/2023 số tiền 750.000 đồng; T1 toán Bệnh viện đa khoa huyện Hk1 ngày 30/01/2023 số tiền 940.740 đồng, ngày 01/02/2023 số tiền 20.000 đồng, ngày 16/01/2023 số tiền 800.000 đồng, ngày 19/01/2023 số tiền 360.000 đồng; T1 toán Bệnh viện đa khoa tỉnh H2 Tĩnh ngày 07/3/2023 số

tiền 1.735.945, số tiền 2.280.700 đồng và số tiền 60.000 đồng, ngày 14/02/2023 số tiền 200.000 đồng, số tiền 800.000 đồng, số tiền 1.500.000 đồng và số tiền 60.000 đồng, ngày 26/5/2023 số tiền 185.400 đồng, ngày 15/02/2023 số tiền 680.350 đồng, ngày 18/01/2023 số tiền 679.000 đồng; T1 toán tại Bệnh viện trung ương Huế ngày 06/10/2023 số tiền 1.602.658 đồng, ngày 17/10/2023 số tiền 38.700 đồng, ngày 06/3/2023 số tiền 834.600 đồng, ngày 03/4/2023 số tiền 860.227 đồng, ngày 18/5/2023 số tiền 2.626.568 đồng, ngày 18/5/2023 số tiền 954.440 đồng, ngày 06/3/2023 số tiền 3.210.130 đồng, ngày 03/4/2023 số tiền 1.450.940 đồng, ngày 17/02/2023 số tiền 28.030 đồng; Phí giám Đ tỷ lệ thương tích ngày 26/5/2023 số tiền 1.215.000 đồng. Tổng số tiền là 23.873.428 đồng, đây là những chi phí hợp pháp, phù hợp với phác đồ điều trị của bác sỹ nên chấp nhận cho ông B.

- Về các khoản chi phí khác bị hại ông B không xuất trình được hóa đơn, chứng từ, biên lai, gồm:

+ Tiền thuê xe chở đi cấp cứu ngày 16/01/2023 số tiền 800.000 đồng; tiền xe đi giám Đ pháp y đi, về số tiền 1.000.000 đồng; Tiền thuê xe chở về ngày 19/01/2023 số tiền 500.000 đồng; Tiền thuê xe ôm ngày 20/01/2023 số tiền 90.000 đồng; Tiền thuê xe taxi ngày 31/01/2023 số tiền 300.000 đồng; Tiền xe 05 lần đi, về x 02 người Bệnh viện Trung ương Huế (từ ngày 15/02/2023 đến ngày 18/10/2023) mỗi lần đi về 02 người 1.000.000 đồng x 05 lần = 5.000.000 đồng. Các lần đi điều trị, đi tA1 khám, tuy bị hại không xuất trình được hóa đơn thuê xe, vé xe nhưng xét thấy đây là chi phí hợp lý và có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận tổng số tiền là 7.690.000 đồng.

+ Khoản tiền mất thu nhập ông B yêu cầu bồi tH1 trong thời gian 10 tháng, mỗi tháng 9.000.000 đồng, số tiền 300.000 động/01 ngày, tổng số tiền: 90.000.000 đồng. Do ông B bị xâm phạm sức khỏe thương tích tỷ lệ 35% ở vùng đầu, cổ và bàn tay trA1, nằm viện điều trị, tA1 khám lai, thời gian Bệnh viện huyện Hk1 13 ngày, Bệnh viện tỉnh H2 Tĩnh 03 ngày, Bệnh viện Trung ương Huế 50 ngày + 02 ngày đi, về cho 05 lần = 10 ngày, tổng là 76 ngày, ông B bị thương tích ở tay tH1 ngày lao động, đang trong độ tuổi lao động phổ thông, thời gian đó không làm việc được, thu nhập không có, do đó ông yêu cầu bồi tH1 khoản thu nhập bị mất là có cơ sở. Căn cứ văn bản số 95/UBND ngày 09/11/2023 của UBND Xã HL1 thu nhập bình quân đầu người lao động phổ thông (lao động tự do) trung bình 300.000 đồng/01 ngày. Tuy nhiên số tiền yêu cầu của ông B là quá cáo, do đó Hội đồng xét xử thấy rằng chỉ chấp nhận một phần, gồm: Trong thời gian điều trị là 76 ngày x 300.000 đồng/01 ngày = 22.800.000 đồng; sau khi ra viện về nH2 45 ngày x 300.000 đồng/01 ngày = 13.500.000 đồng, tổng số tiền 36.300.000 đồng là phù hợp với thực tế.

+ Chi phí hợp lý và phần thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc người bị thiệt hại trong thời gian điều trị: Khoản tiền này ông B yêu cầu bồi tH1 trong thời gian 10 tháng, mỗi tháng 2.500.000 đồng, số tiền 250.000 động/01 ngày, tổng số tiền: 75.000.000 đồng (cho vợ). Xét thấy trong quá trình điều trị, bị hại cần 01 người chăm sóc là vợ ông B, trung bình 250.000 đồng/01 ngày, Tuy nhiên số tiền yêu cầu của ông B là quá cáo, do đó Hội đồng xét xử thấy rằng chỉ chấp

nhận một phần, vì vậy cần chấp nhận thời gian thu nhập bị mất của người cần chăm sóc bằng ½ thời gian bị hại thiệt hại, là 38 ngày x 250.000 đồng/01 ngày = 9.500.000 đồng là phù hợp với thực tế.

+ Khoản chi phí ăn uống, đi lại trong thời gian điều trị của ông B và vợ số tiền 33.170.000 đồng, không có hóa đơn, chứng từ, xác nhận, khoản tiền này không được chấp nhận vì ông B và vợ nằm viện hay ở nH2 đều phải ăn uống để đảm bảo sức khỏe, duy trì sự sống. Tuy nhiên Hội đồng xét xử, xét thấy cần chấp nhận một phần chi phí hợp lý nhằm mục đích bồi dưỡng sức khỏe cho bị hại trong thời gian điều trị và sau khi ra viện như mua sữa En sua…. bị hại điều trị tại bệnh viện huyện Hk1 13 ngày, thành phố Hà Tĩnh 03 ngày, bệnh viện trung ương Huế 50 ngày. Do đó chi phí bồi dưỡng điều trị được tính như sau: Ở bệnh viện huyện Hk1 13 ngày nên chi phí bồi dưỡng sức khỏe là: 13 x 125.000 đồng = 1.625.000 đồng (lương tối thiểu vùng ở huyện Hk1 là 3.250.000 đồng/tháng/26 ngày tương đương 125.000 đồng ngày); Ở bệnh viện tỉnh H2 Tĩnh đóng tại TP H2 Tĩnh 03 ngày nên chi phí bồi dưỡng sức khỏe là: 03 x 140.000 đồng = 420.000 đồng (lương tối thiểu vùng ở TP H2 Tĩnh là 3.640.000 đồng/tháng/26 ngày tương đương 140.000 đồng/ngày); chi phí bồi dưỡng là 50 ngày điều trị ở Bệnh viện Trương ương Huế đóng tại TP Huế 50 ngày nên chi phí bồi dưỡng sức khỏe là: 50 x 160.000 đồng = 8.000.000 đồng (lương tối thiểu vùng ở TP Huế là 4.160.000 đồng/tháng/26 ngày tương đương 160.000 đồng/ngày). Tổng chi phí bồi dưỡng sức khoẻ cho ông B là: 10.045.000 đồng là phù hợp và đúng pháp luật.

+ Khoản tiền bồi tH1 tổn thất tinh thần ông B yêu cầu bồi tH1 số tiền 15.000.000 đồng. Tổn thương sức khỏe mà bị cáo Đ gây ra cho ông B là 35% ở cánh tay và trên người, phải nằm viện điều trị thời gian dài do đó ông B yêu cầu bồi tH1 tổn thất về tinh thần là có căn cứ, Hội đồng xét xử cần chấp nhận như yêu cầu của ông B số tiền 15.000.000 đồng là phù hợp.

Như vậy số tiền bị hại ông P V B đã chi ra và thiệt hại là: 102.408.428 đồng, Nhưng theo quy Đ pháp luật về bồi tH1 thiệt hại ngoài hợp đồng và xét lỗi trong vụ án bị hại cũng có một phần lỗi lớn do H2nh vi trA1 pháp luật, căn cứ vào nguyên tắc bồi tH1 theo quy Đ tại các khoản 2, 4 Điều 585 Bộ luật dân sự, xem xét lỗi của ông P V B là 30%, lỗi bị cáo Đ Q Đ là 70%, thì 102.408.428 đồng - 30% (là 30.722.528 đồng) = 71.658.900 đồng. Tổng toàn bộ buộc bị cáo Đ Q Đ phải bồi tH1 cho bị hại ông P V B số tiền: 71.685.900 đồng.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 con dao, cán bằng gỗ tròn dài 13,3cm; phần lưỡi dao bằng kim loại dài 26,7cm và 01 chiếc đèn pin màu tím, loại đèn đội đầu, trên đèn và phần dây có ghi chữ “Yến Quân” đã qua sử dụng thu của bị cáo Đ Q Đ, vì đây là vật liên quan đến tội phạm và không có giá trị sử dụng.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy Đ của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy Đ của pháp luật.

[8] Về thủ tục tố tụng, H2nh vi, quyết Đ tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hk1, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hk1, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy Đ của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến gì khiếu nại về H2nh vi, quyết Đ tố tụng của cơ quan tiến H2nh tố tụng, người tiến H2nh tố tụng. Do đó, có đủ cơ sở khẳng Đ các H2nh vi, quyết Đ tố tụng của cơ quan tiến H2nh tố tụng, người tiến H2nh tố tụng đã thực hiện đúng theo quy Đ của pháp luật.

Quan điểm đề nghị xử lý vụ án của Đại diện Viện kiển sát tham gia phiên tòa về điều khoản, tội danh, mức hình phạt và xử lý vật chứng phù hợp nhận Đ Hội đồng xét xử và đúng pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT Đ

* *Về điều luật:* Căn cứ khoản 1 Điều 135, khoản 1 Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 47, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 357, khoản 2 Điều 468, các Điều 584, 585, 586, 588, 590 Bộ luật dân sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 7 Nghị quyết số: 02/2022/NQ-HĐTP, ngày 06/9/2022 Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao; điểm a khoản 1 Điều 3; khoản 1 Điều 21; các điểm a, c khoản 1 Điều 23, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy Đ mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

* *Về tội danh và hình phạt:* Tuyên bố bị cáo Đ Q Đ phạm tội "Cố ý gây thương tích trong trạng thA1 tinh thần bị kích động mạnh". Xử phạt bị cáo Đ Q Đ 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi H2nh án hình sự Công an huyện Hk1, tỉnh H2 Tĩnh nhận được quyết Đ thi H2nh án và bản sao bản án. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Đ Q Đ. Giao bị cáo Đinh Quốc Đinh cho Ủy ban nhân dân Xã HL1, huyện Hk1, tỉnh H2 Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã nơi cư trú của người bị kết án trong việc giám sát, giáo dục người đó. Trường hợp người chấp H2nh hình phạt cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 100 Luật thi H2nh án hình sự.

- *Về trách nhiệm dân sự*: Buộc bị cáo Đ Q Đ phải bồi tH1 cho bị hại ông P V B chi phí điều trị, tiền thuốc; tiền thuê xe đi về; chi phí bồi dưỡng sức khỏe; tiền tổn thất tinh thần; tiền mất thu nhập khi điều trị, sau khi ra viện; tiền mất thu nhập của người chăm sóc, tổng số tiền là: 71.685.900đ (bảy mươi mốt triệu sáu trăm tám mười ngàn chín trăm đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, nếu người được thi H2nh án có đơn yêu cầu thi H2nh án mà người phải thi H2nh án chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì người đó phải trả lãi tiền lãi suất đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác Đ theo sự thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá lãi suất quy Đ tại khoản 1 Điều

468 Bộ luật dân sự, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy Đ tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án được thi H2nh theo quy Đ tại Điều 2 Luật thi H2nh án dân sự thì người được thi H2nh án dân sự, người phải thi H2nh án dân sự có quyền thỏa thuận thi H2nh án, quyền yêu cầu thi H2nh án, tự nguyện thi H2nh án hoặc cưỡng chế thi H2nh án theo quy Đ tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi H2nh án dân sự. Thời hạn thi H2nh án là 05 năm tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, quá thời hạn nói trên người phải thi H2nh án và người được thi H2nh án mất quyền yêu cầu thi H2nh án.

- *Về vật chứng vụ án:* Tịch thu, tiêu hủy 01 con dao, cán bằng gỗ tròn dài 13,3cm; phần lưỡi dao bằng kim loại dài 26,7cm và 01 chiếc đèn pin màu tím, loại đèn đội đầu, trên đèn và phần dây có ghi chữ "Yến Quân" đã qua sử dụng (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/11/2023, giữa Chi cục thi H2nh án dân sự huyện Hk1 và CQCSĐT Công an huyện Hk1).

* *Về án phí:* Buộc bị cáo Đ Q Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 3.584.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

* *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 18/01/2024).

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh H2 Tĩnh;
- VKSND tỉnh H2 Tĩnh;
- Sở tư pháp tỉnh H2 Tĩnh;
- Công an huyện Hk1;
- VKSND huyện Hk1;
- CQ. THAHS Công an huyện Hk1;
- Chi cục THADS huyện Hk1;
- Bị cáo; Bị hại; UBND Xã HL1;
- Lưu hồ sơ, VP.

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quốc Khánh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**